TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ BẮC NINH
TỈNH BẮC NINH
-------◈-------

Bản án số: 54/2019/HSST
Ngày 27/02/2019

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
----------☆----------

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ BẮC NINH

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- *Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông Phạm Tiến Vũ
- *Các Hội thẩm nhân dân*:

Ông: Đỗ Như Vũ - Nghề nghiệp: Giáo viên nghỉ hưu.

Bà: Cao Thị Cúc - Nghề nghiệp : Cán bộ hưu

- *Thư ký phiên tòa*: Bà Hạp Thị Thu Thủy - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Bắc Ninh
- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Bắc Ninh tham gia phiên tòa:*

Bà Nguyễn Thị Yến - KSV

Hôm nay, ngày 27 tháng 02 năm 2019 Tòa án nhân dân thành phố Bắc Ninh mở phiên tòa xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 48/2019/TLST-HS ngày 22 tháng 01 năm 2019, Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 54/QĐ-HSST ngày 15 tháng 02 năm 2019 đối với bị cáo:

Bùi Tuấn T - Sinh ngày 10/9/2002

- Nơi cư trú: Thôn Trại Ổi, xã Kim Tri, huyện Kim Bôi, tỉnh Hòa Bình; Chỗ ở: Khu Bồ Sơn, phường Võ Cường, thành phố Bắc Ninh, tỉnh Bắc Ninh; Trình độ văn hóa: 9/12; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Dân tộc: Mường; Tôn Giáo: Không; Bố Bùi Tuấn L - Sinh 1975; Mẹ Bùi Thị K - Sinh 1981; Bị cáo chưa có vợ.

* *Tiền án, tiền sự*: Không

Bị cáo tại ngoại, có mặt tại phiên tòa.

**Người bị hại:*

1. Chị Nông Thị Quỳnh H - Sinh 2000 (VM)

Trú tại: Ngõ Côn Sơn, phường Võ Cường, thành phố Bắc Ninh, tỉnh Bắc Ninh

* *Đại diện hợp pháp của bị cáo:*

Bà Bùi Thị K - Sinh 1981

HKTT: Thôn Trại Ổi, xã Kim Tri, huyện Kim Bôi, tỉnh Hòa Bình

Chỗ ở: Khu Bồ Sơn, phường Võ Cường, thành phố Bắc Ninh, tỉnh Bắc Ninh

* *Người bào chữa cho bị cáo*: Bà Phan Thị Thu Hương - Trợ giúp viên pháp lý - Trung tâm trợ giúp pháp lý nhà nước tỉnh Bắc Ninh.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Bắc Ninh, cũng như nội dung vụ án được thẩm tra tại phiên tòa, bị cáo có hành vi phạm tội như sau:

Khoảng 04 giờ ngày 06/12/2018 Bùi Tuấn T sau khi chơi điện tử xong thì đi bộ lang thang xem ai có tài sản để sở hở thì trộm cắp bán lấy tiền ăn tiêu. Tại đường Nguyễn Trãi, phường Võ Cường, Tài đi vào một ngõ nhỏ thì thấy có phòng trọ cửa hé mở nên T đã nảy sinh ý định lẻn vào phòng trộm cắp tài sản. Khi mở của vào phòng, T thấy có người đang nằm ngủ trên thảm, phía trên đầu có để chiếc điện thoại đang cắm sạc Pin. T vào rút sạc pin lấy điện thoại đi ra khỏi phòng. Khi T đi bộ ra đường Nguyễn Trãi thì gặp tổ công tác Công an phường Ninh Xá đi tuần tra. Tổ công tác thấy T có biểu hiện nghi vấn nên đã kiểm tra và T đã khai nhận hành vi trộm cắp của mình và giao nộp lại điện thoại.

Tại bản kết luận định giá tài sản trong tố tụng hình sự số 486/KL-HĐ ngày 06/12/2018 của Hội đồng định giá tài sản UBND thành phố Bắc Ninh kết luận: "*01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 6 màu gold đã qua sử dụng có giá 3.100.000đ.*".

Chiếc điện thoại Tài trộm cắp, xác định là của chị Nông Thị Quỳnh H, hiện Cơ quan điều tra đã trả lại cho chị H, chị H đã nhận và không có yêu cầu gì.

Từ những hành vi trên Bùi Tuấn T đã bị Viện kiểm sát nhân dân thành phố Bắc Ninh ra cáo trạng số 08/CTr-VKS ngày 19/01/2019 truy tố về tội " Trộm cắp tài sản" theo khoản 1 Điều 173 BLHS 2015.

Tại phiên tòa hôm nay bị cáo đã thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội của mình là vào khoảng 4 giờ sáng ngày 06/12/2018, sau khi chơi điện tử xong, bị cáo có đi bộ lang thang để xem ai có tài sản để sơ hở thì trộm cắp. Bị cáo đi vào trong ngõ nhỏ ở đường Nguyễn Trãi thì phát hiện có một phòng trọ của hé mở. Bị cáo đã mở cửa vào phòng trọ phát hiện thấy có người đang ngủ, phía trên đầu có để chiếc điện thoại đang cắm sạc pin. Bị cáo đã vào lấy chiếc điện thoại và đi ra khỏi phòng. Khi đi bộ ra đường Nguyễn Trãi thì bị Công an phát hiện bắt giữ. Bị cáo xác định với hành vi như vậy nay bị truy tố về tội trộm cắp tài sản là đúng.

Tại phiên tòa bà Bùi Thị K là đại diện hợp pháp của bị cáo xác nhận lời khai của bị cáo là đúng, bà đề nghị xem xét đến hoàn cảnh gia đình và nhân thân của bị cáo là người chưa thành niên, bà xin cho bị cáo được hưởng sự khoan hồng của pháp luật .

Tại phiên tòa hôm nay vị đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Bắc Ninh đã đánh gía đến tính chất, hành vi phạm tội của bị cáo và đề cập đến nhan thân, tình tiết giảm nhẹ (phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít ngiêm

trọng, khai báo thành khẩn, là người chưa thành niên..), Đề nghị tuyên bố bị cáo phạm tội " Trộm cắp tài sản" đề nghị áp dụng khoản 1 Điều 173; Điểm i, s khoản 1, Điều 51; Điều 65, 91 BLHS 2015: Xử phạt bị cáo từ 06 - 09 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời giản thử thách từ 12 - 18 tháng. Về phần dân sự không đề cập giải quyết. Bị cáo không có ý kiến gì với bản luận tội của vị đại diện Viện kiểm sát.

Tại phiên tòa, người bào chữa cho bị cáo đã phân tích đánh giá đúng tính chất phạm tội, tình tiết khách quan của vụ án để bị cáo nhận thức được hành vi phạm tội của mình. Người bào chữa đề nghị Hội đồng xét xử xem xét đến hoàn cảnh gia đình, bị cáo là người chưa thành niên, có nhiều tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm i, s khoản 1 Điều 51 và Điều 91 BLHS. Đề nghị cho bị cáo được hưởng án treo với mức án thấp nhất.

Bị cáo, đại diện hợp pháp của bị cáo nhất trí với bản bào chữa của người bào chữa, không bổ sung gì khác.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, bị cáo, người bào chữa.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

Lời khai nhận của bị cáo là hoàn toàn phù hợp với biên bản tuần tra, biên bản khám nghiệm hiện trường, tang vật thu hồi được, cùng các tài liệu đã được thu thập trong hồ sơ. Chứng tỏ bị cáo đã có hành vi lén lút vào phòng trọ của chị H trộm cắp tài sản là chiếc điện thoại có trị giá 3.100.000đ. Do vậy tại bản cáo trạng số 08 ngày 19/01/2019 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Bắc Ninh đã truy tố bị cáo về tội "Trộm cắp tài sản" theo khoản 1 Điều 173 BLHS 2015 là hoàn toàn đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, hành vi đó đã trực tiếp xâm phạm đến quyền sở hữu về tài sản của chủ sở hữu. Xâm phạm đến lĩnh vực trật tự an toàn xã hội. gây mất trật tự trị an tại địa phương, tạo nên nỗi bức xúc trong quần chúng nhân dân lao động. Hội đồng xét xử xét thấy đối với hành vi này của bị cáo cần phải áp dụng luật hình sự để xử lý thì mới có ý nghĩa cải tạo, giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung.

Xét nhân thân của bị cáo, Bị cáo có nhân thân tốt, chưa tiền án, tiền sự, phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng. Tại Cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa đều có thái độ khai báo thành khẩn, tài sản trộm cắp đã được thu hồi trả lại cho người bị hại. Bị cáo phạm tội ở tuổi chưa thành niên (mới trên 16 tuổi) nên nhận thức pháp luật cũng như hành vi chưa đầy đủ. Hội đồng xét xử xét thấy cần áp dụng Điều 91 BLHS về nguyên tắc xử lý đối với người dưới 18 tuổi phạm tội. Bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ được quy định tại các

điểm i, s khoản 1 Điều 51 nên cần cho bị cáo được hưởng lượng khoan hồng của pháp luật.

Về phần dân sự: Tài sản bị cáo trộm cắp đã được giao nộp lại để trả lại cho người bị hại, người bị hại đã nhận và không có yêu cầu bồi thường gì thêm nên không đề cập giải quyết.

Xét đề nghị của vị đại diện Viện kiểm sát, của người bào chữa là có căn cứ nên cần được chấp nhận

Vì các lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH

- Tuyên bố bị cáo Bùi Tuấn T phạm tội "Trộm cắp tài sản"

- Căn cứ khoản 1 Điều 173; Điểm i, s khoản 1, Điều 51; Điều 65, 91 BLHS 2015: Điều 136 BLTTHS; Nghị Quyết số 326/QH/2016 ngày 31/12/2016.

**Xử phạt:* Bùi Tuấn T 06 (sáu) tháng tù, nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 12 tháng kể từ ngày tuyên án. Giao bị cáo Tài cho UBND phường Võ Cường, thành phố Bắc Ninh, tỉnh Bắc Ninh giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách

Bị cáo được hưởng án treo, trong thời gian thử thách nếu thay đổi nơi cư trú thì được thực hiện theo quy định của Luật thi hành án hình sự. Trong thời gian thử thách nếu cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật thi hành án hình sự 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người đó phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

Bị cáo phải chịu 200.000đ tiền án phí HSST.

Bị cáo, đại diện hợp pháp, người bào chữa cho bị cáo có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người bị hại vắng mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được tống đạt bản án.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh
- VKSND tỉnh,TP
- Thi hành án
- Bị cáo.
- Lưu hồ sơ, VP

T/M. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

***Nơi nhận**:*
- TAND tỉnh
- VKSND tỉnh,TP
- Thi hành án
- Bị cáo , Bị hại
- L- u hồ sơ, VP

T/M. H□I □□NG X□T X□ S□ THỘM
Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà